

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 149, 150, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 85, 87, 88, 90, 91, 92, 93, 94 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000; các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Số nhà 36, đường Phan Chu Trinh, hẻm số 4, Tổ 7C, Khu phố T, thị trấn V, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại: 0363.xxxxxx

- Anh Âu Văn Trắng E, sinh năm: 1987

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã N, huyện Th, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Số nhà 36, đường Phan Chu Trinh, hẻm số 4, Tổ 7C, Khu phố T, thị trấn V, huyện C, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 23/15, đường Tân Chánh Hiệp 08, phường T, Quận M, TP.HCM

Số điện thoại: 0904.xxxxxx

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành giữa chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E ngày 22/3/2021 thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E hòa giải đoàn tụ không thành nên đề nghị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E có 01 con chung tên là Âu Chí T, sinh ngày 14/01/2014. Hiện cháu T đang do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N và anh E thỏa thuận giao cháu T cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng (phù hợp với ý kiến của cháu T) và tạm thời anh E không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị N, anh E tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của chị N và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E có 01 con chung tên là Âu Chí T, sinh ngày 14/01/2014. Hiện cháu T đang do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị N và anh E thỏa thuận giao cháu T cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng (phù hợp với ý kiến của cháu T) và tạm thời anh E không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Âu Văn Trắng E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị N và anh Âu Văn Trắng E mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng lệ phí việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003467 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị N, anh E đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N, huyện Th, tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn